TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 390/2025/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 04 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 260/2025/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị H, sinh ngày: 12/9/1985,

CCCD số: 052185003120, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, ngày cấp: 25/4/2021.

Địa chỉ: Tổ 38A, Khu phố 29, P. Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai.

* *Bị đơn:* Anh Phan Văn H, sinh ngày: 13/9/1979,

CCCD số: 052079002830, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, ngày cấp: 25/4/2021

Địa chỉ: Tổ 38A, Khu phố 29, P. Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Phan Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ con chung: Chị H và anh H có 02 con chung tên Phan Huy H, sinh ngày 25/4/2005 và Phan Ngọc Anh T, sinh ngày 17/8/2012. Hiện cháu H đã trưởng thành, sức khỏe các con bình thường sống cùng anh H. Anh chị thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

+ Về việc nuôi con chung: Anh Phan Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phan Ngọc Anh T, sinh ngày 17/8/2012.

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phan Văn H không yêu Tòa giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H, anh H thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí HNGĐST: Chị Bùi Thị H, anh Phan Văn H thống nhất chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002849 ngày 07/10/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Gia Lai, chị H được hoàn trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND T. Gia Lai;
- VKSND khu vực 1 – Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- UBND P. Quy Nhơn, T. Gia Lai,
(ĐKKH số 09/03.6.2024 của UBND
P. Hải Cảng, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định cũ);
- Các đương sự; Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Dung